

*Dépôt légal.
Briège 18 oct 20*

Vạn-Tường xuất-bản

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
N^o 24643

CỬ - HƯ AN

LỊCH-SỬ, TIỂU-THUYẾT, NƯỚC NHÀ
SỐ 7 NAM-VIỆT VĂN-ĐOÀN thuật 3 XU



8^o 2465
Thư và Mandats, xin đề cho : **Trần-văn-Hiệp**
HANOI — 13, Rue du Papier, 13 — TONKIN

một tở, không khí giới, mà điều chấp thung dung, tướng là tướng quen ở đâu đến chơi, không chỗ nào dám ngăn chớ. Cho nên quan huyện mới đến thẳng được chính tẩm nhà Quận - Chéo, lên tới đường cao nhà chính dựa ngói chính chện. Bây giờ Quận - Chéo ở ngoài chạy vào hỏi :

— Ngài ở đâu ta đến chơi có việc gì ?

— Quan huyện điem nhiên dựa chấp vít xe điều ông hút thuốc chứ không thêm nói. Quận - Chéo rút ngay gươm thét to lên rằng :

— Tên nào không nói ngay, đầu rơi xuống đất bây giờ !

Quan huyện vẫn ngồi nghiêm không động đậy. Trọng - Hưng đứng bên quắc mắt nói :

— Ngài là quan phụ mẫu tướng anh là kẻ khá, nên thân đến nơi để chỉ báo cho đôi ba điều, không ngờ anh không có mắt đã chẳng lay chào, lại toan giở thói cường đồ.

Lúc ấy quan huyện mới thét bảo :

— Hừ ! nay mới biết con nhà kẻ cướp thật, nói đoạn quay lại bảo Trọng - Hưng :

— Thôi sắp hầu để ta đi ra.

Nguyên Quận - Chéo mấy năm vẫn khét tiếng quan huyện, nay thấy ngài giám hai thấy tở đột ngột vào nơi trọng địa, mà nghiêm chính vững vàng như vậy, thì vừa phục, vừa sợ, bụng hung hăng, bỗng nhiên tiêu tán hết, sụp ngay xuống lạy mà kêu rằng :

— Chá mấy khi đội ơn quan lớn giáng phúc qua đây, con thật là không biết, xin quan lớn đại xá, mà chỉ cho mọi đường, con xin quy đầu phục tội.

Quan huyện thấy vậy liền ôn tồn nói :

— Ừ ! nghe anh là người có chữ nghĩa biết sự thế đời nay, nên cái ta quy chính theo ta thì lo gì bước công danh chẳng nhẹ, chứ cứ lẩn lút làm càn, trăm năm ai khen thẳng phụ án, rồi sau đây ngày qua tháng lại, mai một tiếng tăm, lở ra lại như Vành, với Thọt, lúc ấy hỏi sao cho kịp.

Quận Chéo nghe xong, đứng lặng thinh suy nghĩ hồi lâu rồi nhất quyết, xá giải quan huyện nói :

— Lời châu ngọc của quan phụ mẫu, khác chi bó đuốc soi vào đường tối chỉ dẫn cho con một tia sáng sủa, con xiết tuân lệnh cả, tá quy chính để cãm giới ngựa theo hầu. Nói rồi liền quay ra, truyền lệnh giết trâu bò mở tiệc chào mừng quan.

Mấy hôm nữa bó giáo quân cõ kéo quân ra thú. Quan huyện lập tức bẩm cho Quán-Sơn-Lâm xin cho theo quân mã để đi lã phạm từ đây quan huyện được Quận Chéo tùy tòng chỉ dẫn tiểu dũ hơn một năm nữa quả nhiên như lời quan bà, nói trước, còn những tên kia đưa bị bắt, đưa bị giết lâu cũng tan dần hết cả.

Vài năm nữa huyện bên giặc khách nổi lên trong rừng rất to tỉnh thần tư về bộ rằng: «Trương-Nguyên-Huân giúp giặc vẫn tái xin đổi cho sang đây». Bộ chuẩn y vậy quan huyện Huân phải lập tức lĩnh băng sang ngay, khi mới đến xữ dân bắt ngay 200 tên dũng tráng làm chông chà dàu mướp giảo kín lấy mặt thành, rồi chông mỗ khẩu hiệu ngày đêm canh phòng cẩn mật.

Bỗng một hôm quân đuôi sam ở đâu kéo đến hàng nghìn vây kín cả chung quanh, ngoài xa thì nó lại đóng chẹn mọi nơi làm cho mất cả đường chạy giầy. Hết Trần-Phiêu lại Trọng-Nghĩa mấy lần toan vượt trùng vây để đi báo tỉnh nhưng tên đạn như mưa không sao qua được.

Lúc ấy nội không ứng ngoại không hiệp thật là nguy lắm.

Bà huyện liền bắt quẻ độn thấy tướng mệnh vững và có quý nhân phù trợ, bèn báo quan ông cứ dũ vững vài ngày sẽ có người giải vây, chứ không can gì cả.

Quan ông bèn cho họp cả ba ông bà, hai phó tướng và bốn nội đao cùng uông rựu trận thể rằng : «Chết thì chết chứ không ai được bỏ thành mà chôn.»

Bây giờ mới chia Trọng-Hưng và Trần-Phiêu đem giồng tráng giữ cửa tiền, cửa hậu. Quan huyện thì mang bốn nội đao và lính chú đi lại đốc chiến, bà huyện thì quản lĩnh nha lệ ở trong dinh làm tham mưu, còn bà thứ thì trông nom vú bõ, cùng các cậu, và cõm nước.

Giòng giã ba bốn hôm quân giặc ngày đêm đánh phá cũng không vỡ. Hôm thứ năm đương lúc tờ mờ sáng bên ngoài bỗng quân đầu chừng ngoài 200 nào voi, ngựa, nào chồng cò, đánh ập vào, giặc chưa kịp giờ mình thì đưa mắt đầu đưa què chân gãy tay còn đưa nào thì ngơ ngác bỏ chạy.

Quan huyện đứng trên vòm trông ra có ý mừng, nhưng chưa biết quân nào không dám mở cửa vội. Bỗng một ông ngồi trên lưng voi chọ trệ nói chỗ vào :

-- Mày tên mô trong huyện, giặc qua không đánh được, quan trên đã giải vây cho, mày rằng, mà cửa thành vẫn chưa mở, liền bắc loa gọi :

-- Bớ quan nha lệ chú trong thành giặc đã lui rồi mở cửa mau để quan lớn đem quân vào nghỉ.

Quan huyện ở trong cũng cho loa truyền ra rằng :

-- Quan lớn truyền : « quan nào có giây không ? phải đệ trình lập tức rồi sẽ cho vào. »

Loa ngoài lại gọi :

-- Quan lãnh mới trong bộ sai ra tiểu nã giặc rùng, gập đầu đánh đây, không giây má gì không mở cửa thành ra đón, thì cửa sẽ vụn ra cám oây giờ, đừng hỏi lời thôi.

Loa trong lại giả nhời rằng :

-- Quan lớn truyền không có giây thì quan hay là giặc tên nào giám động đèn cửa thành, Huyện quan ta cứ chém đầu thị chúng.

Quan lãnh ở ngoài đuôi nhẽ không sao được toan đòi tổng lý sở tại để lấy chứng song chúng đã tròn mắt cả.

Thôi đành ngậm dận kéo quân về bảm tỉnh. Giờ ngọ hôm ấy quan huyện khai cửa thành cho quân lính cùng cả dinh mở tiệc ăn mừng.

Hôm sau bỗng có thầy đội với bốn tên lính áo nỉ gươm trần mang trác đèn áp giải quan Huyện lên tỉnh để hỏi, tướng thế nào, khi lên đến nơi, quan trên thấy đương khi giặc giã và đòi bên thao lược đủ tài, vậy nên lấy lời hòa dãi mà không bắt bớ gì cả. Bây giờ quan huyện mới biết tên quan lãnh là Hồ-Quang-Kiên người Nghệ-An mới bỏ ra.

Từ đây hai tay lại chịu nhau là giới, và dần dần đi lại hóa ra thân mật, một hôm quan lãnh vui chuyện nói :

— Tôi tuy ở Nghệ nhưng ngày bé vốn là người ngoài Bắc vì có mấy lần sợ hãi nên còn nhớ, một lần tôi và anh tôi theo cha tôi đi qua cái chợ nào không biết, rồi đang đêm cha tôi bị bệnh chết đi người ta chôn ngay mất, lại một lần anh tôi mang tôi đi xem một chỗ nào không biết rồi quân dân bắt tôi bán cho thuyền Nghệ, ông chủ thuyền là Hồ Quang-Hiển mang về nuôi làm con, từ đây đổi theo họ Hồ rồi cho tôi đi học, năm 16 thi hỏng một khoa văn, giờ về học võ, năm 19 đỗ luôn Cử-Nhân, Phó-bảng, rồi tự đây làm quan đến giờ.

Quan huyện sững sờ ngờ ngợ hỏi :

— Thế tên lúc bé là gì ngài còn nhớ không ?

Quan lãnh nói luôn rằng :

— Cha tôi là Đán, anh tôi là Văn, tôi là Nhật.

Quan huyện nghe xong giật mình vỗ bàn nói :

— Ôi cha ôi ! anh em ta đây rồi thế mà hôm nọ suýt vỡ đầu sát tai không biết.

Quan lãnh ngạc nhiên, còn đương ngớ ngẩn thì quan huyện đã kể hết đầu đuôi lai lịch cùng là mồ cha, sự mình, và nói cả là giòng giới nhà Lê nữa.

Quan Lãnh nghe hiểu đầu đuôi, ôm choàng lấy anh khóc ròng, bây giờ hai ông đã gần 40 năm cốt nhục lìa tan bỗng đầu lại gặp nhau thì mừng mừng giỡn giỡn mở tiệc làm vui, rồi tạm xin phép một tháng đem nhau về cầu đờ sửa đại lễ đãi làng cùng thăm mả, việc xong hai ông lại giỡn lên nhậm chức. Xem đó đời người tan hợp, hợp tan, sự gặp gỡ biết đầu nói trước, nghĩ cũng hay, trời còn để có hôm nay, tan sương đã ngổ vén mây giữa trời, anh em gặp gỡ mừng vui.

Phá tan giặc khách, chú cháu mắc hàm oan! ...

Năm sau bà huyện cho gio thám biết hết đường đất và binh tình giặc khách trong rừng, các chú đêm nọ cũng tụ nhau cờ bạc, rượu chè, hút sái đèn canh năm, giờ thìn thì chính lúc say xưa ngủ gà ngủ vịt, vậy mới bàn với hai ông chia quân lộ¹ ngòi, chèo núi, vào thẳng tận đồn. Một hôm sáng sớm quan lãnh từ mặt đông kéo đèn, giặc đang giờ ngủ giờ thức vùng giậy đón đánh, nhưng bị mặt trời xuyên chói mắt phải lui sang phía nam, lại bị quan huyện và Trần-Phiêu đánh tạt lại, chạy ra tây bắc lại bị quân Trọng-Hưng đánh ập vào, đương khi nhốn nhác hồ đồ thấy ba mặt đều có quân thật kinh, bỏ đồn chạy lạc lõng cả.

Trận ấy chém được tất cả lính 300 giặc và binh được hết bọn khách đói ở rừng, thê mà tính thần lại muốn làm cho thối nát mất tang, nên bắt đợi, để lâu bộ xin thanh cha ra khám thử.

Quan huyện cấm dân sai đem sẵn đuôi sam cheo cá bảy Phiêu thủ cấp lên cảnh cây.

Độ tháng dưới nửa thanh tra ở bộ phái đèn khám thì đã thối hoảng cả góc rừng, hai ông bắt các thầy lây giầu với điểm từng cái một, khi giờ về đèn tỉnh thấy nào thấy ấy sịt mũi sờn mình, phát bệnh âm âm. Quan huyện biết công việc không ra thê nào bèn than rằng :

— Chín, mười, năm quanh quẩn đường rừng tri huyện vẫn hoàn tri huyện. Ôi ! bước đường sữ hoạn của ta sao chắc chắn, vậy dẫu công trạng lắm chỉ nhọc mình, âu lại cáo mây năm nữa để thầy trò ta về nghỉ.

Tính thần thầy thê cũng chạnh lòng, mấy tháng sau bên chi hợp lâu cho quan lãnh Kiên được thăng Đô-Độc.

Đền năm Tự-Đức thập tứ (14) Quan Huyện Huân có cậu cả tên là Trương-Nguyên-Định 20 tuổi thi văn hóng đệ tam, vào thi chơi trăng võ, bất kỳ đỗ ngay Cử-Nhân, bây giờ ngài mở tiệc vừa ăn mừng và cưới vợ cho cậu Cử, quan Đôc Kiên xin phép về mừng cháu và chơi với anh.

Tiệc đã xong bèn bàn với quan huyện rằng :

— Em từ khi gặp anh may mới biết được mồ cha, em trộm nghĩ: «chata khi xưa mất tại đũa đường chôn cũng giới giá tướng đến câu: vô sử thổ thân phu «nghĩa là đừng để đất giây vào thây, bụng không yên được» huống chi mấy lần về tạ làng có đũa nói rằng: — «Quan sang gì mấy đũa bỏ chết đường chôn rập ấy» em lầy lăm hồ thẹn lắm, vả chẳng anh em ta chả ra gì cũng khoa bảng chức tước để thê sao đang, vậy ta liệu sửa quan quách tìm cát địa mà cải táng đi nơi khác là phải.

Quan Huyện Huân nói :

— Chết nổi, ngôi mộ ấy ai cũng chịu là thiên táng, có kết phát, tôi với ngài mới được thê này.

Quan Đốc nói :

— Chúng ta chắc ăn về đất nhà Lê, phải lết đệt thê này cũng là mặt chữ kết phát: gì ? giầu ngôi mộ ấy có kết nữa cũng ăn về sau chữ bây giờ lần chưa đã được, anh không nghe, em cũng xin nhất định cứ lăm, Quan huyện bắt đặc dĩ phải tạm ừ ào để toan mượn thây bàn định lại.

Ngờ đâu tính vô biên, nóng nảy quá quyết, quan Đốc lập tức cho sắm sửa trong vài ba hôm rồi cô kèm anh về ngay câu Đơ cát má. Khi đến nơi ai can cũng không nghe cứ bắt đào cho được, không mấy lượt thuổng đến ngay, thì ra má bó thành tượng, đũa thì như tơ hồng quân, trên thì như thịt đông kết thành mui luyện, trên nữa thì lăm tằm trắng như bông giắc một lượt. Quan Đốc gạt ngay đi bắt cứ bồng lên, chưa được một khắc đã thây chung quanh dần dần sấm đi và sèo sèo tan ra nước cả, còn xương thì nhắc sang tiểu sành trong quách gỗ, đoạn rước ra đồng đã chôn đất mới...

Từ khi cát má xong giờ ra thì quan Huyện Huân bị bệnh thập tử nhất sinh rất là nguy ngập, may thuộc thang trong bốn năm tháng lại bình phục không can gì.

Ngày tháng nhanh chóng như trôi đưa, chưa mấy đã đến năm

Tự-Đức thập ngũ «15» Cai-Tổng-Vân nổi loạn suốt một giải tá hã, các phủ huyện, dân sự, thường bị cắt cử cả.

Quan Đốc-Kiên được quyền tiện ngời tiểu nã, năm sau nhâu lữ thứ thua, chiến luật công theo phép triều đình bị ngay nội điều, ngài bèn để cậu con giai gần tám tuổi tên là Hồ-Quang-Cầu ở lại với bác, còn hai cậu bé cho theo quan bà về nghệ với họ Hồ, ngài thì đeo siêng về kinh chịu tội.

Nói về quan Huyện Huân bà cả mới sinh được hai cậu, một cô, bà thứ cũng sinh một cậu nhưng hầy còn bé cả, chỉ có cậu Cừ-Định tuổi mới 22, sang tháng giêng năm sau cậu xin vào kinh thi hội và thăm chú một thể. Một hôm đi đến tỉnh Nghệ, thì mặt giới đã ngậm đầu non, còn bỏ lại chút dư quang mờ tối, một thấy một tở ở phố bên bước ra, sịch thấy ba bốn người lính tỉnh túm ngay lấy, bắt phân phái trái điều tuột vào dinh quan bồ, vừa bước đến sân đã thấy một cô đứng trên hè chỉ mặt mắng nhiếc :

— Chính nó, chính nó !...

Quan Bồ thét ngay lính, vật xuống đánh luôn một chập 30 gioi.

Cừ-Định không hiểu sao thấy tự nhiên vô cô như vậy vùng lớn tiếng lên rằng :

— Tôi là võ cử đi thi hội qua đây, chưa hề phạm luật điều gì, có sao lại bắt đánh như vậy ?

Quan Bồ chọn mặt thét :

— Cử mà thể ả : đánh nữa cho ta...

Thê là Cừ-Định lại bị mây chục gioi nữa mà không sao cãi được, gioi cuối cùng vừa cất thì chàng đã bị điều ngay xuống khám, đem theo một môi hàm oan với sự nghi ngờ khó giải.

Mây hôm nữa quan bồ ghép ngay cho án «cường bạo sâm lăng», lấy đầu quan phòng tư bộ phạt giam ba tháng, cách tuột Cừ Nhân, và lại sức án quan bắt nộp 30 quan tiền mua chaan giặt giả mũ áo triều đình nữa.

Lúc đó Cừ Định mới biết là điều oan giam buộc mà quan trên cung nhâm, song không chứng cứ nào mà gỡ ra cho được,

Hồi đánh ôm mỗi hàm oan chịu tội, đến hôm mãn giam được ra tức mình là oan uổng cô giò hỏi xem sao. Thì ra ngày ấy đương buổi chiều tối vắng, thì có một đứa cũng hai thấy trò bình dung cũng như Nguyên Định, thấy cô con gái quan Bồ đi một mình trong phố hẻm, liền xông lại lôi ngay vào bụi cây để bốn cợt, cô ta gỡ mãi mới ra được, đem cái đầu bù, tóc giò, yếm sỏ, khuy long, chạy về, bù lu bù loa, đem sự thể hai thấy trò «thắng phái gió!» nào ấy nó gheo mình thuật lại cho bồ nghe.

Quan bồ nghe xong trận lôi đình ở đâu kéo đến, lập tức thét lính đi bắt, lính đổ ra chặn đầu phố cuối phố để đón bắt thì thấy trò đứa kia đã tềch đảng nào mất, chẳng may cho thấy trò Nguyên-Định ở đâu sịch đi đến, bọn lính tưởng là thấy trò «thắng phái gió!» chêu cô mình đây liền điệu ngay về dinh, mà cô kia đang lúc nhá nhem cũng tưởng là hai thấy trò «thắng phái gió» nó trêu mình đây, nên quá quyết nhận ngay là thật...

Nguyên Định giò hỏi biết câu truyện đầu đuôi, chàng ngán ngấm nghĩ mình vận số không ra gì nên bước đường sỹ-hoạn lắm nỗi gieo neo, lại đeo thêm tiếng xấu, nay còn mặt nào giờ về mà trông thấy anh em, làng mạc, còn về phần cha mẹ cũng khó mình oan, cho xong thân hiệu thâu ngay được, bất nhọc hãy hỏi đường vào chơi với thím cùng các em ở trong Nghệ đã

Khi đến nơi thì hay tin chú đã mất ở kinh tháng trước mới rước quan tài về Nghệ. Nguyên-Định bèn cho đầy tớ đem tin về cho cha mẹ biết, rồi ở luôn lại không ra ngoài Bắc nữa.

Lại nói năm ấy Chánh tướng giặc Tống-Vàng đã chết trận, nên từ tỉnh Bắc giờ lên đã tạm yên, chỉ còn dư đảng, ở hạt Hưng-yên giờ xuống Haidương, quan triều vẫn chưa giết được, tòa kinh lược Bắc-kỳ lại tư cho Nguyên-Huân thắng hàm tri-phủ, phải vâng mệnh đi tiêu diệt giặc ấy;

Nguyên-Huân tuân mệnh bàn với quan bà rằng:

— Ta thử gắng sức phen nữa xem sao? Đoạn rồi gọi cả Trọng-Hưng và Trần-Phiêu cùng bốn tên nội đao

và các đầy tớ cũ đến trò chuyện một vài hôm mới lên tòa kinh lược lĩnh nhận chức.

Mười hôm sau cho người đi do thám biết bên kia về địa hạt Hưng-yên có cháu họ Cao - Bá - Quát (1) tên là Tú - Bính hiện đã thay quvern Tổng Vàng nhận kiêm ân tứ sung Nguyên-Soái, mượn tiếng « Phò Lê » làm chữ hiệu. Hắn vừa được một tướng tên là Lục-Đầu, ở miền bể kéo lên chừng bốn năm mươi tên bộ hạ, dùng toàn đồ đoán mã võ nghệ rất giỏi vì vậy vừa rồi mới hạ được thành Phú-Khoái, hiện nay đang cầm tướng vùng ấy.

Quan Phủ bàn với quan bà rằng :

— Như thế thì cho mang giấy sang phủ dụ, hay lĩnh quân sang đánh ?

Nghĩ ngợi hồi lâu quan bà nói :

— Binh pháp có giậy biết mình biết người mới thành toàn thắng được nay bên nó vẫn cũng là bực : giỏi chẳng kém Lịch Sanh, võ cũng là tay tài chẳng thua Hạng-Vũ vá lại đương khi chúng còn hăng hái vừa mới hạ được phủ Khoái, lòng quân đang mạnh, nay ta lấy lời mà dụ chắc chúng chẳng nghe, mà đánh ngay thì khó đồ, chỉ bằng dụng kế phản dấn, rồi đem quân triều sang đoạt lấy là hơn cả.

Quan phủ gật đầu khen thưởng sách, nhưng phi mình thân nhập nội với nó thì không được. Bàn bạc kỹ càng rồi hôm sau mật trình quan trên ngỏ ý mình và mưu kê như thế, như thế.. Đoạn viết thư sai người lần sang đưa cho Tú-Bính, thư rằng :

Tôi là Lê hậu tên gọi Nguyên-Huân thừa còn trẻ đã co dịp dúp dư đảng của tiên công (2) ở rừng ngang, vào Nghệ-An, khởi sự, chỉ tại vận giờ chưa tựa phải mười mặt ra đời song bấy lâu khoa bảng bị ức đê.

(1) Cao - bá - Quát học giỏi tài cao, mà thi chỉ đỗ Cử-Nhà quan chỉ đến giáo thụ, vừa dận đời vừa bực trí bèn vào rừng Ngang mượn chữ phủ Lê khởi nghĩa, chiêu ta gọi là giặc « Châu Châu ».

(2) Tiên ông : chỏ Cao - Bá - Quát.

Đường sỹ hoạn lại gặp gềnh lắm nỗi, nghĩ dận mới, càng đau, mà tướng đèn chí xưa, thì càng tiêc. Nay nghe ngài cũng giống cựu tướng, noi chí tiên nhân, lấy cứu thê làm công, lấy phủ lễ làm nghĩa, vậy tôi xin đem chú tài mọn dâng chúc viên môn, để chúc là hầu hạ quân doanh, sau mong được há lòng uất ức, trông ơn ngài thương đoái thu dụng thì thật là hạnh phúc.

Tú-Bính xem thư song đòi các tướng đèn dưới trướng bàn bạc một hồi, rồi bảo :

— Lời xưa có dạy : đánh kẻ chạy đi, không đánh kẻ chạy lại. huông chi ta nay đương lúc cần người, mà tay ấy nghe ra cũng là bức khá, mà theo như lời trong giấy kẻ cũng khá khen, người này ta dùng được.

Nói song viết giấy giả lời rất là khiêm tôn và hẹn ngày cho quân ra bờ sông nghênh tiếp.

Quan phủ nghe song, bèn bàn lại với quan bà lượt nữa, rồi lập tức đem hai phó tướng và bốn nội đao thuê thuyền sang bên kia hội với Tú-Bính.

Mây thấy trò khi sang đến nơi nao dăng kê nọ, nào phá đồn kia, hơn một tháng lụng Tú-Bính một ngày một mên liên phong quan phủ Huân làm tham mưu và để liên bên cạnh, và phong hai người nội đao làm chánh phó quân để sai khiến bên ngoài.

Một hôm quan phủ khê dặn kín Trần-phiêu mưu kê.

Trần-Phiêu tạ thầy rồi tâng xin lệnh trên để cùng Bêp-Trung sang đồn bên phụ khoái với tướng Lục-Đầu. Vào đồn đồn, Trần-Phiêu nói với tướng Lục-Đầu :

— Anh em tôi bao nhiêu năm hết sức theo thầy, nay ở đây nguyên-soái kinh giẻ võ biên mà bụng thầy tôi nhân cũng khác trước, vậy chúng tôi sang đây tùy tòng với ông để võ với võ cho giẻ chịu.

Lục-Đầu hỏi ngay :

— Thê các thầy theo tham mưu ra vào dinh Nguyên-Soái

chắc cũng thấy Nguyên-Soái coi chúng tôi không ra thế nào hẳn?

Trần-Phiêu tảng toan nói lại thôi, rồi thở giải chếp miệng nói những giọng ngán ngẩm rằng:

— Ông hỏi thế, tôi nào dám nói, nhưng rồi ông xem cách ăn ở và nói năng của Nguyên-Soái thì biết.

Lạ gì Lục-đầu bấy lâu vẫn tưởng mình tài giỏi, nay thấy Trần-Phiêu nói Tú-Bính thường khinh bọn võ biên, và khi hỏi truyện thầy y úp mở, chắc sau mặt mình thế nào Tú-Bính cũng nói nọ nói kia, ngấm nghĩ lại phát tức, càng tức lại càng dận Tú-Bính, liền la to lên rằng:

— Văn không võ thì đành chịu khoanh tay, chứ võ không văn thì đi đâu mà chẳng được, khinh với trọng mà làm gì rồi đây sẽ biết nhau, ta xá chi miệng nói.

Trần-Phiêu lại tảng hời hện nói với bếp Trung rằng:

— Rõ anh em mình đứng đầu cái chệt, mà hàng văn họ lại vênh váo cậy quyền, biết thế cứ chúng mình với nhau, sức này đã ai làm gì nổi.

Lục-Đầu đang lúc tức lại nghe thấy Trần-Phiêu nói thế liền đứng phắt ngay giấy nói rằng:

— Phải đây, đã là bậc trượng phu, phải nên vùng vẫy dọc ngang vũ trụ, ta chỉ biết mình ta, ta phải kiên gan phân đấu, chứ sao lại cứ khúm núm cúi đầu quỳ gối dưới chân bọn ngậm bút lông...

III

Giặc giết giặc tở thầy chước lạ



Ơi từ đây chỉ ngấp nghé dòm Tú-Bính từng câu từng bước, lại thêm Trần-Phiêu và bếp Trung thì ở bên cứ hùn mãi, can lại hùn, khiến cho Lục-Đầu không lúc nào thôi tức Tú-Bính trong bụng.

Lại nói quan Phủ ở trong trường doanh thường bảo Tú-Bính rằng :

— Binh thư kỹ thứ nhất là binh pháp không nghiêm, mà các tướng ta phần nhiều bất học vô thuật, chúng hay hiệu thắng cậy công, vác mặt có ý ngạo với người trên, mây tên đầy tớ, tôi sang phụ với tướng Lục-Đầu, lâu nay thấy đều mặt nết cả, quan lớn phải liệu lấy lời nghiêm mà dẹp bớt chúng đi, cũng như một con chùng còn đương bò ngoài da ta, gạt đi rất dễ, nếu cứ để cho nó ăn vào xương tí lúc đó muốn chữa cũng khó, binh pháp cũng như bệnh căn, nếu ta không tác oai mà dẫn chúng, thì kỷ luật sẽ bất nghiêm rồi một ngày kia tới e ngôi quyền vị ngài cũng khó mà giữ vững.

Tú-Bính lấy làm phải, từ đây phép tắc nghiêm lệnh, thành ra các tướng bị mắng quở luôn. Lục-Đầu càng ngày càng thêm dạn dĩ.

Mấy hôm nữa Tú-Bính mượn mấy người giả làm giòng dõi vua nhà Lê, tôn lên làm các «Đức Ông» để che lấp mình với thiên-hạ, nhân mới mở đại tiệc khao quân.

Hôm ấy Trần-Phiêu theo Lục-Đầu đến trường doanh Quan phủ mặt cho Trọng-Hưng hỏi kín được hết chuyện đầu đuôi trong bấy nhiêu ngày, giờ về bẩm lại với ngài. Ngài lặng nghĩ hồi lâu, rồi giận khế với Trọng-Hưng ra bảo với Trần-Phiêu : hôm nay cứ như thế, rồi sau cứ như thế như thế...

Một chốc vào chiều tiệc đương lúc giờ chén Trần-Phiêu đưa hơi mấy lời, làm cho tướng Lục-Đầu giờ giọng công kích với các cận thân Tú-Bính, trước còn nói nhỏ sau hơi men đã ngấm, hỏa khí bốc lên, Lục-Đầu quát tháo không cần gì pháp-luật cả.

Quan phủ ngồi nhà trên làm ra bộ hốt hoảng nói :

— Đó Nguyên-soái có thấy gì không, chúng đang xô sát cãi nhau. Lục-Đầu đang bị báng ngài đó, Nguyên-soái mau phải ra chỉ tội chúng đi mới được.

Nói xong liền đặt chén rượu xuống, quan Phủ bước vội ngay ra chỉ Trần-Phiêu mắng sỷ nhục một hồi...

chứa rút lời đã thấy Tú-Bính cầm gươm dứ vào mặt Lục-Đầu thét bảo :

-- Chà, quân thảo mã này, quen thói cường đồ, chực làm loạn phép quân sao, nếu không cầm ngay ta cắt đầu lập tức.

Lục-Đầu rút ngay gươm ra thét lớn :

— Ta đây sức khỏe khai sơn, tài hay cử đỉnh, nếu có chết thì chết với ai, chứ mặt mày thì ta đây sá kể. Nói đoạn quay lại bảo bộ hạ :

— Anh em đâu? anh hùng chúng ta lại chớ về đất cũ, vùng vẫy với giang sơn, phen này ta không cần thắng nào cả, rồi ta sẽ cho đời biết mặt.

Trần-Phiêu đứng vùng giậy bảo Bêp-Trung : phải đây, lời tướng Lục-Đầu nói rất phải, nam nhi như chúng ta phải nghĩ kê lập thân, chứ cứ phải ở theo đuôi ngựa chúng mãi, thì chúng nào mở mặt mày đời, khác chi êch kêu đáy giếng, ngọc lẫn với sỏi.

Nói xong hợp với Lục-Đầu, cùng với bốn năm mươi anh em kéo cả về đồn, rồi dẫn quân đi thắng.

Quan phủ tăng thờ giải rồi nói :

— Đây tứ thê mới gọi là đầy tớ !..,

Đến hôm sau lại vờ dục Tú-Bính sai quân đi tìm nã. Nhưng không biết bọn kia đi đâu :

Cuối tháng ấy sắp đến ngày giỗ tổ Tú-Bính, quan Phủ báo :

— Địa phương này bấy giờ chỉ quan lớn là nhất, ngài nên áo gấm về quê, trước là lễ gia đường, sau là thăm họ hàng làng mạc, nếu ngài có sợ điều gì, thì tôi xin tạm lĩnh kiếm ân trông nom ở đây cũng được.

Lạ gì nhà quyền thế, thường vẫn hay vênh vang khoe khoang lên mặt với người, nên Tú-Bính nghe ngay lời Quan Phủ Huân, lập tức lấy ngay một trăm thân binh đi theo, ăn mặc quần áo the giải, thắt lưng bó giột, tay cầm gươm tuốt trần, sắp hai hàng đi đứng dục hai bên, còn mình đi giữa mặc áo gấm, chỉ khăn nhiễu điều, cưỡi con bạch mã che bốn lọng vàng

trước mặt lại có lính áo ni đỏ vác gươm vàng cờ lệnh, sau lưng thì quân mũ lông cầm phủ viết hèo hoa, trông tiên, trông hậu, cờ đầu, cờ đuôi, làm ra vẻ rất nghiêm trang lịch sự, ung dung chảy về nơi bán quán.

Lại nói tướng Lục-Đầu và Trần-phiêu từ hôm bỏ đi thì hung nhắng nay tông làng này, mai phá làng khác, đi đến đâu phá phách đây, nhưng cũng không đóng yên nơi nào, một hôm Trần-Phiêu bảo Lục-Đầu rằng :

— Nghe hôm nay Tú-Bính nhân ngày trọng húy, có về làng, chắc thế nào phủ Huân cũng đi đây, anh em ta thử tạt đến đùa chúng một phen, cho hàng văn nó biết tay phái võ.

Lục-Đầu gật đầu khen phải. Đoạn sắp anh em bộ hạ kéo cả đến đóng ở cái quán ngoài đồng làng Tú-Bính.

Khi giờ hội thì mới biết không có Phủ-Huân, chỉ có Tú-Bính về một mình mà thôi, Lục-Đầu liền cho quân vào mời.

Hôm ấy Tú-Bính đương ngồi trong nhà, bỗng ba bốn tên gươm mộc khiên quật sân mây vòng canh bước thẳng đến trước mặt thưa :

— Tướng Lục - Đầu chúng tôi đóng tại ngoài kia mời quan lớn ra có việc quan, xin ngài đứng dậy cho.

Tú-Bính nói :

— Quân vô chủ này định làm gì đây ta hãy ra xem sao, rồi sẽ liệu cho nó.

Các quân tả hữu vội can rằng :

— Quan lớn nên trọng lấy thân không nên khinh mà dân mình vào nơi hổ huyết, việc gì thì việc cho người ra đón các thầy ấy vào đây cũng được.

Tú-Bính không nghe bảo :

— Ta đây tướng mình một miên, nếu có xảy ra việc gì lại không lấy được đầu lũ ấy hay sao ? và lại nếu không đi chúng nó lại cho ta là rất phải sợ nó. Nói xong chỉ một thấy một tó điều chấp đi ngay, năm sáu tên nội đao bất đắc dĩ phải chạy theo, một

lát sau đã thấy trước mặt hơn 40 tay khí giới đứng cả hai hàng chung quanh quán, bên trong thì trên bệ giải chiều cạp để không, dưới bệ chiều liên thì tướng Lục-Đầu và Trần-Phiêu cùng các anh em ngồi cả đây.

Tú-Bính cứ ngay chính dữa bước qua cả chiều và mặt mọi người mà đi vào, bước lên chiều trên ngồi một mình ngất ngưỡng, ngoảnh trông ra thì nội đao bị nó ngăn lại ở ngoài cả, bèn lên giọng hỏi :

— Các anh mời ta ra, có việc gì ?

Tướng Lục-Đầu nói :

-- Việc gì, chẳng có việc gì cả chỉ gọi mi ra xem mặt bọn anh hùng chúng ta thôi.

Tú - Bính vừa cất mồm chực thét mắng thì đầu đã rơi ngay xuống đất.

Lục-Đầu cho quân cầm đầu Tú-Bính vớt ra ngoài, rồi reo âm lên mà thừa cơ kéo ập vào trong làng tàn phá một hồi, và bắc loa gọi cho kẻ nghèo, người đói mọi nơi đến mà lấy của. Làng ấy là một làng có tiếng, vừa to vừa kín vừa giàu, bao lâu năm vẫn làng giữ lấy làng, không quân nào phá được, vừa rồi lại có oai Tú-Bính, nên các làng khác nhân lúc loạn đem gửi của cải rất nhiều.

Bây giờ Lục-Đầu làm cho tan nát một trận rồi bỏ thẳng về đường bẽ không thấy đầu nữa. Còn Trần-Phiêu và Bêp-Trung thì lùi binh giờ lại.

Quan Phủ hay tin lập tức sai Trọng-Hưng với bêp Nghĩa về trước nói cho quan bà biết, rồi ngài cũng lần về trình quan trên xin quân sang nã.

Từ đây đảng Tú-Bính tan hết, và từ miền Hưng-Yên giờ xuống giặc cũng dần dần yên cả, còn mây Đức Ông giờ thì lạc lõng đảng nào không biết, chỉ còn để lại những tiếng ngang tàng, đánh giàu cả muôn đời chọc giờ khuấy nước bìa miệng chê bai.

(Còn nữa)